

Số: ...../...../NQ-HĐND  
(DỰ THẢO)

Sóc Trăng, ngày tháng năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

**Phân định các nhiệm vụ chi về bảo vệ môi trường của ngân sách  
địa phương trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG  
KHÓA .... - KỲ HỌP THỨ ... NĂM 2024**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 31/2023/TT-BTC ngày 25/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 02/2017/TTBTC ngày 06/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường;*

*Xét Tờ trình số .../TTr-UBND ngày...../...../2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành Nghị quyết Phân định các nhiệm vụ chi về bảo vệ môi trường của ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**NGHỊ QUYẾT:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh:**

Nghị quyết này quy định việc phân định các nhiệm vụ chi về bảo vệ môi trường của ngân sách địa phương cho các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Các nhiệm vụ chi về bảo vệ môi trường thuộc các nguồn kinh phí khác (như chi các hoạt động kinh tế, chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo, chi sự nghiệp khoa học và công nghệ, chi quản lý hành chính; chi đầu tư phát triển cho bảo vệ môi trường; nguồn vốn xã hội hóa cho bảo vệ môi trường) không thuộc phạm vi áp dụng của Nghị quyết này.

## **2. Đối tượng áp dụng:**

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (UBND cấp huyện); Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (UBND cấp xã).

- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc sử dụng kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường của ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

## **Điều 2. Nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường của ngân sách cấp tỉnh**

### **1. Quản lý chất thải, hỗ trợ xử lý chất thải, bao gồm:**

a) Điều tra, thống kê, đánh giá mức độ ô nhiễm môi trường, theo dõi diễn biến chất lượng môi trường, lập danh mục chất ô nhiễm, chất thải rắn, nguồn ô nhiễm; đánh giá, dự báo tình hình phát sinh, thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt thuộc trách nhiệm của cấp tỉnh;

b) Hỗ trợ phân loại tại nguồn, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt và xử lý các loại chất thải khác phát sinh trên địa bàn thuộc trách nhiệm của cấp tỉnh.

2. Xử lý, cải tạo, phục hồi chất lượng môi trường (không bao gồm dự án theo quy định của Luật Đầu tư công), bao gồm: Xử lý ô nhiễm, cải tạo, phục hồi môi trường đối với khu vực ô nhiễm môi trường đất do lịch sử để lại hoặc không xác định được tổ chức, cá nhân gây ô nhiễm, gồm: khu vực bị ô nhiễm tồn lưu hóa chất trong chiến tranh; khu vực bị ô nhiễm tồn lưu hóa chất bảo vệ thực vật; khu vực đất bị ô nhiễm khác trên địa bàn thuộc trách nhiệm xử lý của cấp tỉnh; xử lý ô nhiễm môi trường nước mặt sông, hồ trên địa bàn thuộc trách nhiệm xử lý của cấp tỉnh.

3. Xây dựng hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường; trang thiết bị để bảo vệ môi trường; quan trắc môi trường, bao gồm:

a) Mua sắm trang thiết bị thay thế; duy trì vận hành trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác bảo vệ môi trường thuộc trách nhiệm của cấp tỉnh.

b) Hoạt động của hệ thống quan trắc môi trường theo quy hoạch tỉnh (bao gồm cả vận hành, bảo dưỡng, bảo trì, sửa chữa, hiệu chuẩn, kiểm định).

4. Kiểm tra, thanh tra, giám sát về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu thuộc nhiệm vụ của tỉnh và theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

5. Bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học; bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, bao gồm:

a) Điều tra, khảo sát, đánh giá, quản lý và bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên; xác lập, thẩm định và công nhận di sản thiên nhiên thuộc nhiệm vụ của cấp tỉnh;

b) Hoạt động bảo tồn và phát triển bền vững đa dạng sinh học theo quy định tại khoản 3 Điều 73 Luật Đa dạng sinh học thuộc trách nhiệm của tỉnh (trừ lập, thẩm định, quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học; quản lý khu bảo tồn, cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học của nhà nước, và đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ về đa dạng sinh học);

c) Điều tra, khảo sát, thống kê số liệu hoạt động phục vụ kiểm kê khí nhà kính cấp tỉnh, cấp ngành; cập nhật danh mục cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính; xây dựng và vận hành hệ thống đo đạc, báo cáo, thẩm định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính cấp tỉnh;

d) Hoạt động phát triển thị trường các-bon trong nước;

đ) Xây dựng hệ thống giám sát và đánh giá hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu cấp tỉnh; xây dựng báo cáo đánh giá tác động, tính dễ bị tổn thương, rủi ro, tổn thất và thiệt hại do biến đổi khí hậu cấp tỉnh;

e) Điều tra, thống kê, giám sát, đánh giá, lập danh mục chất làm suy giảm tầng ô-dôn, chất gây hiệu ứng nhà kính thuộc trách nhiệm xử lý của cấp tỉnh;

6. Truyền thông, nâng cao ý thức bảo vệ môi trường; giáo dục môi trường; phổ biến kiến thức, tuyên truyền pháp luật về bảo vệ môi trường:

Truyền thông, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, ý thức, kiến thức về bảo vệ môi trường; phổ biến, tuyên truyền pháp luật về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; tổ chức và trao giải thưởng về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu cho cá nhân, tổ chức, cộng đồng theo quy định của pháp luật;

7. Hoạt động hội nhập quốc tế và hợp tác quốc tế về bảo vệ môi trường, bao gồm:

a) Phối hợp trong việc ký kết, thực hiện các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên theo đề xuất của cơ quan trung ương có thẩm quyền; ký kết, thực hiện các thỏa thuận quốc tế về bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học, ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ tầng ô-dôn;

b) Vốn đối ứng chương trình, dự án sử dụng vốn vay ODA, viện trợ về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ tầng ô-dôn theo quy định của pháp luật.

**8. Các hoạt động quản lý nhà nước khác bảo vệ môi trường thuộc trách nhiệm của tỉnh theo quy định của pháp luật, bao gồm:**

a) Xây dựng, điều chỉnh chiến lược, kế hoạch, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình, hướng dẫn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật, chương trình, đề án, dự án về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu;

b) Đánh giá việc thực hiện phương án bảo vệ môi trường và bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học trong quy hoạch tỉnh;

c) Đánh giá, dự báo chất lượng môi trường nước mặt, trầm tích, khả năng chịu tải của môi trường nước mặt đối với sông, kênh, rạch trên địa bàn; kiểm kê, đánh giá nguồn thải, mức độ ô nhiễm sông, hồ trên địa bàn; đánh giá, dự báo chất lượng môi trường không khí trên địa bàn; điều tra, đánh giá, xác định và khoanh vùng các khu vực có nguy cơ ô nhiễm môi trường đất, khu vực ô nhiễm môi trường đất trên địa bàn;

d) Tiếp nhận, xác minh, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư về bảo vệ môi trường; hội thảo phục vụ hoạt động bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu;

đ) Phòng ngừa, ứng phó khắc phục sự cố môi trường;

e) Quản lý, công bố thông tin về môi trường; vận hành hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu (bao gồm cả thu nhận, xử lý, trao đổi thông tin, bảo dưỡng, sửa chữa, thay thế thiết bị lưu trữ hệ thống thông tin, dữ liệu); cập nhật, đánh giá chỉ tiêu thống kê, và xây dựng báo cáo về môi trường (báo cáo công tác bảo vệ môi trường), ứng phó với biến đổi khí hậu (báo cáo ứng phó biến đổi khí hậu hàng năm của tỉnh; báo cáo giám sát đánh giá hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu của tỉnh); đánh giá, xếp hạng kết quả bảo vệ môi trường;

g) Xây dựng các mô hình về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu;

h) Hoạt động đánh giá phục vụ việc xác nhận về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật;

i) Hoạt động của Ban điều hành, Văn phòng thường trực về bảo vệ môi trường được cấp có thẩm quyền quyết định.

### **Điều 3. Nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường của ngân sách cấp huyện**

**1. Quản lý chất thải, hỗ trợ xử lý chất thải, bao gồm:**

a) Điều tra, thống kê, đánh giá mức độ ô nhiễm môi trường, theo dõi diễn biến chất lượng môi trường, lập danh mục chất ô nhiễm, chất thải rắn, nguồn ô nhiễm; đánh giá, dự báo tình hình phát sinh, thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt thuộc trách nhiệm của cấp huyện;

b) Hỗ trợ phân loại tại nguồn, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt và xử lý các loại chất thải khác phát sinh trên địa bàn huyện thuộc trách nhiệm của cấp huyện;

2. Xử lý, cải tạo, phục hồi chất lượng môi trường (không bao gồm dự án theo quy định của Luật Đầu tư công), bao gồm: Xử lý ô nhiễm, cải tạo, phục hồi môi trường đối với khu vực ô nhiễm môi trường đất do lịch sử để lại hoặc không xác định được tổ chức, cá nhân gây ô nhiễm, gồm: khu vực bị ô nhiễm tồn lưu hóa chất trong chiến tranh; khu vực bị ô nhiễm tồn lưu hóa chất bảo vệ thực vật; khu vực đất bị ô nhiễm khác trên địa bàn quản lý thuộc trách nhiệm xử lý của cấp huyện; xử lý ô nhiễm môi trường nước mặt sông, hồ trên địa bàn thuộc trách nhiệm xử lý của cấp huyện.

3. Xây dựng hạ tầng kỹ thuật về bảo vệ môi trường; trang thiết bị bảo vệ môi trường; quan trắc môi trường, bao gồm: mua sắm trang thiết bị thay thế, duy trì vận hành trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác bảo vệ môi trường thuộc trách nhiệm của cấp huyện.

4. Kiểm tra, thanh tra, giám sát về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu thuộc nhiệm vụ của cấp huyện và theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

5. Hoạt động bảo tồn và phát triển bền vững đa dạng sinh học thuộc trách nhiệm của cấp huyện (trừ lập, thẩm định quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học; quản lý khu bảo tồn, cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học của Nhà nước và đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ về đa dạng sinh học); Điều tra, thống kê, giám sát, đánh giá, lập danh mục chất làm suy giảm tầng ô-dôn, chất gây hiệu ứng nhà kính thuộc trách nhiệm xử lý của cấp huyện.

6. Truyền thông, nâng cao ý thức bảo vệ môi trường; giáo dục môi trường; phổ biến kiến thức, tuyên truyền pháp luật về bảo vệ môi trường, bao gồm: Truyền thông, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, ý thức, kiến thức về bảo vệ môi trường; phổ biến, tuyên truyền pháp luật về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; tổ chức và trao giải thưởng về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu cho cá nhân, tổ chức, cộng đồng theo quy định của pháp luật;

7. Các hoạt động quản lý nhà nước khác bảo vệ môi trường thuộc trách nhiệm của cấp huyện theo quy định của pháp luật, bao gồm:

a) Xây dựng, điều chỉnh kế hoạch, quy trình, hướng dẫn kỹ thuật, chương trình, đề án, dự án về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu;

b) Đánh giá, dự báo chất lượng môi trường nước mặt, trầm tích, khả năng chịu tải của môi trường nước mặt đối với sông, kênh, rạch trên địa bàn; kiểm kê, đánh giá nguồn thải, mức độ ô nhiễm sông, hồ trên địa bàn; đánh giá, dự báo chất lượng môi trường không khí trên địa bàn; điều tra, đánh giá, xác định và khoanh vùng các khu vực có nguy cơ ô nhiễm môi trường đất, khu vực ô nhiễm môi trường đất trên địa bàn quản lý thuộc trách nhiệm xử lý của cấp huyện;

c) Tiếp nhận, xác minh, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư về bảo vệ môi trường; hội thảo phục vụ hoạt động bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu;

d) Phòng ngừa, ứng phó khắc phục sự cố môi trường;

đ) Quản lý, công bố thông tin về môi trường; vận hành hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu (bao gồm cả thu nhận, xử lý, trao đổi thông tin, bảo dưỡng, sửa chữa, thay thế thiết bị lưu trữ hệ thống thông tin, dữ liệu); cập nhật, đánh giá chỉ tiêu thống kê, và xây dựng báo cáo về môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu đánh giá, xếp hạng kết quả bảo vệ môi trường;

e) Xây dựng đề án, dự án, các mô hình về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu;

g) Hoạt động đánh giá phục vụ việc xác nhận về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 4. Nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường của ngân sách cấp xã**

1. Quản lý chất thải, hỗ trợ xử lý chất thải, bao gồm: Hỗ trợ phân loại tại nguồn, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt và xử lý các loại chất thải khác phát sinh trên địa bàn thuộc trách nhiệm của cấp xã;

2. Kiểm tra, giám sát về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu thuộc nhiệm vụ của cấp xã và theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

3. Truyền thông, nâng cao ý thức bảo vệ môi trường; giáo dục môi trường; phổ biến kiến thức, tuyên truyền pháp luật về bảo vệ môi trường, bao gồm: Truyền thông, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, ý thức, kiến thức về bảo vệ môi trường; phổ biến, tuyên truyền pháp luật về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

4. Xây dựng các mô hình về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu;

#### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

### **Điều 6. Điều khoản thi hành**

1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm 2024

2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số: 03/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về ban hành quy định nhiệm vụ chi về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng khóa ..., Kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2024./.

#### ***Nơi nhận:***

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành của tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Báo, Đài PT-TH Sóc Trăng;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**